

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2008/CT-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2008

**CHỈ THỊ**

**Về việc tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện công tác tạm giữ, tạm giam**

Thực hiện Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ ban hành Quy chế về tạm giữ, tạm giam, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 98/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ban hành Quy chế về tạm giữ, tạm giam, những năm qua công tác quản lý tạm giữ, tạm giam có nhiều tiến bộ, phát huy tác dụng tích cực, góp phần quan trọng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, hiện nay Quy chế về tạm giữ, tạm giam đã bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập như: quy định chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chữa bệnh không có sự khác biệt so với người đang chấp hành hình phạt tù; việc thông báo và tiếp xúc của đại diện lãnh sự nước ngoài đối với người bị tạm giữ, tạm giam chưa được pháp luật quy định cụ thể nên việc thực hiện gặp khó khăn, lúng túng; công tác quản lý trại tạm giam, nhà tạm giữ trong Công an nhân dân chưa tập trung thống nhất vào một đầu mối mà do nhiều cơ quan, đơn vị đảm nhiệm nên vận hành chưa thông suốt, gây khó khăn cho việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo của các cơ quan chức năng; việc phối hợp giữa trại tạm giam, nhà tạm giữ với các cơ quan tiến hành tố tụng (nhất là cơ quan điều tra) chưa thống nhất, đồng bộ; vấn đề người bị kết án tù chấp hành hình phạt tại trại tạm giam, nhà tạm giữ, việc cai nghiện đối với người nghiện ma túy là người bị tạm giam cũng đang gặp nhiều vướng mắc, bất cập; hiện nay chưa có chuyên ngành đào tạo nghiệp vụ quản lý tạm giữ, tạm giam nên ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác này; cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiệp vụ, phương tiện phục vụ công tác tạm giữ, tạm giam còn thiếu, đã xuống cấp nghiêm trọng, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác tạm giữ, tạm giam.

Để có cơ sở đề xuất Chính phủ các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng công tác quản lý tạm giữ, tạm giam, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về tạm giữ, tạm giam phù hợp với tình hình hiện nay, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

#### 1. Bộ Công an:

a) Chủ trì, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện công tác quản lý tạm giữ, tạm giam của lực lượng Công an nhân dân, tập trung làm rõ thực trạng và nguyên nhân hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiệp vụ, phương tiện phục vụ công tác tạm giữ, tạm giam, qua đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý tạm giữ, tạm giam;

b) Tổng hợp kết quả tổng kết 10 năm công tác quản lý tạm giữ, tạm giam của lực lượng Công an nhân dân và Quân đội nhân dân thành báo cáo chung, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2008.

#### 2. Bộ Quốc phòng:

Chủ trì, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện công tác quản lý tạm giữ, tạm giam trong Quân đội nhân dân, tập trung làm rõ thực trạng và nguyên nhân hạn chế bất cập của hệ thống pháp luật, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiệp vụ, phương tiện phục vụ công tác tạm giữ, tạm giam, qua đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý tạm giữ, tạm giam; báo cáo Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Công an) trước tháng 10 năm 2008.

3. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Toà án nhân dân tối cao phối hợp với Bộ Công an và Bộ Quốc phòng tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện công tác quản lý tạm giữ, tạm giam.

4. Nguồn kinh phí đảm bảo cho tổng kết 10 năm thực hiện công tác quản lý tạm giữ, tạm giam do ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

5. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có kế hoạch cụ thể triển khai thi hành Chỉ thị này.

Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b).Hà 300



**Trương Vĩnh Trọng**